

Nội dung bài viết

1. [Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản \(phần 1\)](#)
2. [Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản \(phần 1\)](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản (phần 1) (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản (phần 1)

Câu 1. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng quân đội nước nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh ?

- A. Anh.
- B. Liên Xô.
- C. Mỹ.
- D. Pháp.

Câu 2. Trong thời gian chiếm đóng tại Nhật Bản, Bộ Chỉ huy tối cao lực lượng Đồng minh đã làm gì ?

- A. Thực hiện nhiều cải cách dân chủ về chính trị, kinh tế.
- B. Xóa bỏ hoàn toàn bộ máy chính quyền ở Nhật Bản.
- C. Bồi thường chiến phí cho các nước đã từng bị phát xít Nhật chiếm đóng.
- D. Thực hiện dân chủ hoá nước Nhật, nhưng vẫn dung túng cho các thế lực quân phiệt hoạt động.

Câu 3. Nội dung nào phản ánh đúng tình hình Nhật Bản khi bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Thắng trận và thu được nhiều lợi nhuận.
- B. Thắng trận nhưng bị tàn phá nặng nề.

C. Bại trận nhưng thu được nhiều lợi nhuận.

D. Bại trận và bị tàn phá nặng nề.

Câu 4. Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm cho bao nhiêu người Nhật rơi vào tình trạng thất nghiệp?

A. 12 triệu người.

B. 13 triệu người.

C. 14 triệu người.

D. 15 triệu người.

Câu 5. Bộ Chỉ huy tối cao lực lượng Đồng minh **không** đã thi hành cải cách dân chủ nào ở Nhật Bản?

A. Thu tiêu chế độ tập trung kinh tế.

B. Tiến hành cải cách ruộng đất.

C. Thông qua và thực hiện các đạo luật lao động.

D. Mua bằng phát minh sáng chế nước ngoài.

Câu 6. Trong những năm 1945 – 1950, Nhật Bản đã tiến hành cải cách ruộng đất như thế nào?

A. Địa chủ chỉ được giữ lại 3 ha ruộng đất, số còn lại chính phủ chia cho nông dân.

B. Chính phủ lấy toàn bộ ruộng đất của địa chủ đem bán cho nông dân với giá rẻ.

C. Địa chủ chỉ được giữ lại 3 ha ruộng đất, số còn lại chính phủ đem bán cho nông dân.

D. Chính phủ lấy toàn bộ ruộng đất của địa chủ, đất bỏ hoang chia cho nông dân.

Câu 7. Trong giai đoạn 1945 - 1950, tình hình Nhật Bản và các nước Tây Âu có gì đặc biệt ?

A. Bị chiến tranh tàn phá, kinh tế suy sụp nghiêm trọng.

- B. Nền kinh tế lâm vào khủng hoảng suy thoái kéo dài.
- C. Dựa vào viện trợ của Mỹ để khôi phục kinh tế.
- D. Nền kinh tế bước vào thời kì phát triển mạnh mẽ nhất.

Câu 8. Khoa học – kĩ thuật của Nhật Bản chủ yếu tập trung vào lĩnh vực

- A. công nghiệp dân dụng.
- B. công nghiệp hàng không vũ trụ.
- C. công nghiệp phần mềm.
- D. công nghiệp xây dựng.

Câu 9. Điểm tương đồng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản và Anh trong những năm 1950 - 1973 là :

- A. củng cố mối quan hệ với các nước lớn ở châu Á như Ấn Độ, Trung Quốc.
- B. Đối đầu quyết liệt với Liên Xô và các nước Đông Âu.
- C. Ủng hộ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ.
- D. Tập trung xây dựng, củng cố mối quan hệ với các nước trong khối ASEAN.

Câu 10. Một trong những dấu hiệu chứng tỏ Nhật Bản là siêu cường tài chính số 1 thế giới trong nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX là

- A. dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 2 lần Mỹ, gấp 1,5 lần Cộng hòa Liên bang Đức, là chủ nợ của thế giới.
- B. trở thành chủ nợ của thế giới, dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 2,5 lần Cộng hòa Liên bang Đức, gấp 3 lần của Mỹ.
- C. dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 3 lần của Mỹ, gấp 1,5 lần Cộng hòa Liên bang Đức, là chủ nợ lớn nhất thế giới.
- D. trở thành chủ nợ lớn nhất thế giới, dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 1,5 lần Cộng hòa Dân chủ Đức, gấp 3 lần của Mỹ.

Câu 11. Năm 1996 Mỹ và Nhật Bản đã khẳng định :

- A. chấm dứt Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật.
- B. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được gia hạn thêm 10 năm.
- C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được gia hạn thêm 20 năm.
- D. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kéo dài vĩnh viễn.

Câu 12. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, chính sách đối ngoại của Nhật Bản có điểm gì mới?

- A. Tăng cường mối quan hệ hợp tác Nhật Bản - Liên Xô trên mọi lĩnh vực.
- B. Tăng cường mối quan hệ hợp tác Nhật Bản - Ấn Độ trên mọi lĩnh vực.
- C. Tăng cường mối quan hệ hợp tác Nhật Bản - Đông Nam Á, tổ chức ASEAN trên mọi lĩnh vực.
- D. Tăng cường mối quan hệ hợp tác Nhật Bản - Trung Quốc trên mọi lĩnh vực.

Câu 13. Nội dung nào **không** phản ánh biện pháp của Chính phủ Nhật Bản nhằm thúc đẩy sự phát triển khoa học - kĩ thuật?

- A. Coi trọng giáo dục vì "con người là công nghệ cao nhất".
- B. Đầu tư lớn cho việc xây dựng các viện nghiên cứu.
- C. Nhập kĩ thuật hiện đại, phương pháp sản xuất tiên tiến của nước ngoài.
- D. Tận dụng chiến tranh để buôn bán vũ khí.

Câu 14. Một trong những nhân tố đóng vai trò quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế của cả Mỹ lẫn Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. nhận được nguồn viện trợ lớn từ các nước Tây Âu.
- B. vai trò lãnh đạo, quản lí của Nhà nước.

C. nguồn tài nguyên thiên nhiên dồi dào.

D. lãnh thổ rộng lớn, nguồn nhân công dồi dào, trình độ cao.

Câu 15. Nhận định nào dưới đây về Nhật Bản ngày nay là **không** đúng ?

A. Là một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

B. Là một cường quốc hạt nhân.

C. Là một nước có công nghệ sản xuất xe hơi phát triển mạnh.

D. Là một trong những nước có ngành khoa học vũ trụ phát triển.

Câu 16. Định hướng phát triển của khoa học - kỹ thuật của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. tập trung vào lĩnh vực sản xuất, ứng dụng dân dụng.

B. tập trung vào phát triển công nghiệp quân sự.

C. tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chinh phục vũ trụ.

D. tập trung vào nghiên cứu khắc phục tình trạng khan hiếm tài nguyên.

Câu 17. Nhật Bản trở thành một trong 3 trung tâm kinh tế-tài chính lớn nhất thế giới từ khi nào ?

A. Những năm 60 của thế kỉ XX.

B. Những năm 70 của thế kỉ XX.

C. Những năm 80 của thế kỉ XX.

D. Những năm 90 của thế kỉ XX.

Câu 18. Kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kì” trong giai đoạn

A. từ năm 1960 đến năm 1973.

- B. từ năm 1973 đến năm 1991.
- C. từ năm 1952 đến năm 1960.
- D. từ năm 1991 đến năm 2000.

Câu 19. Nhận định nào dưới đây **không** đúng với tình hình kinh tế Nhật Bản hiện nay ?

- A. Nền nông nghiệp Nhật Bản kém phát triển.
- B. Công nghiệp lệ thuộc nguồn nguyên, nhiên liệu nhập khẩu.
- C. Bị các nước Tây Âu, Mỹ và các nước công nghiệp mới cạnh tranh kịch liệt.
- D. Nghề đánh bắt cá ở Nhật Bản không phát triển.

Câu 20. Nguyên nhân cơ bản nhất đưa nền kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kỳ” trong những năm 60 – 70 của thế kỷ XX là gì ?

- A. biết lợi dụng vốn của nước ngoài để đầu tư vào những ngành công nghiệp then chốt.
- B. biết áp dụng khoa học - kỹ thuật để tăng năng suất, cải tiến kỹ thuật và hạ giá thành hàng hóa.
- C. biết “len lách” xâm nhập thị trường các nước đang phát triển.
- D. nhờ những cải cách dân chủ đã thực hiện trong những năm 1945 – 1952.

Câu 21. Điểm tương đồng về nguyên nhân phát triển kinh tế Mỹ và Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. áp dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật vào trong sản xuất.
- B. quân sự hoá nền kinh tế.
- C. chi phí cho quốc phòng thấp.
- D. hợp tác có hiệu quả trong các tổ chức khu vực.

Câu 22. Ngày 8 - 9 - 1951, Nhật Bản kí kết với Mỹ hiệp ước gì?

- A. “Hiệp ước phòng thủ chung Đông Nam Á”.
- B. “Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật”.
- C. “Hiệp ước liên minh Mỹ - Nhật”.
- D. “Hiệp ước chạy đua vũ trang”.

Câu 23. Nội dung nào **không** phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Con người năng động, sáng tạo.
- B. Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú.
- C. Chi phí quốc phòng thấp.
- D. Tận dụng tối đa viện trợ bên ngoài.

Câu 24. Nội dung nào **không** phản ánh khó khăn mà Nhật Bản gặp phải sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- B. Bị các nước Đồng minh xâm xé lãnh thổ.
- C. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.
- D. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

Câu 25. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản có khó khăn gì mà các nước tư bản Đồng minh chống phát xít không có?

- A. Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.
- B. Là nước bại trận, mất hết thuộc địa.
- C. Thiếu thốn lương thực, thực phẩm.
- D. Phải dựa vào viện trợ của Mỹ.

Câu 26. Mốc đánh dấu sự "trở về" Châu Á của Nhật Bản là

- A. Học thuyết Tan-na-ca (1973).
- B. Học thuyết Phu-cư-đa (1977).
- C. Học thuyết Kaiphu (1991).
- D. Học thuyết Ko-zu-mi (1998).

Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản (phần 1)

Câu 1:

Đáp án: C

Giải thích: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội nước Mỹ chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh.

Câu 2:

Đáp án: A

Giải thích: Trong thời gian chiếm đóng tại Nhật Bản, Bộ Chỉ huy tối cao lực lượng Đồng minh đã thực hiện nhiều cải cách dân chủ về chính trị, kinh tế.

Câu 3:

Đáp án: D

Giải thích: Nhật Bản bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai với tư thế của người bại trận và bị chiến tranh tàn phá nặng nề.

Câu 4:**Đáp án: B**

Giải thích: Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm cho 13 triệu người Nhật rơi vào tình trạng thất nghiệp.

Câu 5:**Đáp án: D**

Giải thích: Những cải cách dân chủ mà Bộ Chỉ huy tối cao lực lượng Đồng minh thi hành ở Nhật Bản bao gồm ban hành Hiến pháp mới, trừng trị tội phạm chiến tranh, thủ tiêu chế độ tập trung kinh tế, tiến hành cải cách ruộng đất, thông qua và thực hiện các đạo luật lao động.

Câu 6:**Đáp án: C**

Giải thích: Trong những năm 1945 – 1950, Nhật Bản đã tiến hành cải cách ruộng đất, quy định địa chủ chỉ được giữ lại không quá 3 ha ruộng đất, số còn lại Chính phủ đem bán cho nông dân.

Câu 7:**Đáp án: C**

Giải thích: Trong giai đoạn 1945 – 1950, Nhật Bản và các nước Tây Âu đã dựa vào viện trợ của Mỹ để khôi phục kinh tế.

Câu 8:

Đáp án: A

Giải thích: Khoa học – kỹ thuật của Nhật Bản chủ yếu tập trung vào lĩnh vực công nghiệp dân dụng.

Câu 9.

Đáp án: C

Giải thích: Điểm tương đồng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản và Anh trong những năm 1950 - 1973 là ủng hộ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ.

Câu 10.

Đáp án: C

Giải thích: Một trong những dấu hiệu chứng tỏ Nhật Bản là siêu cường tài chính số 1 thế giới trong nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX là dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 3 lần của Mỹ, gấp 1,5 lần Cộng hòa Liên bang Đức, là chủ nợ lớn nhất thế giới.

Câu 11.

Đáp án: D

Giải thích: Năm 1996, Mỹ và Nhật Bản đã khẳng định Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kéo dài vĩnh viễn.

Câu 12.

Đáp án: C

Giải thích: Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, với tiềm lực kinh tế - tài chính ngày càng lớn mạnh, Nhật Bản bắt đầu đưa ra chính sách đối ngoại mới qua hai học thuyết Phucuda (1977) và Kaiphu (1991), trong đó chú trọng tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Nhật Bản với Đông Nam Á và tổ chức ASEAN trên mọi lĩnh vực

Câu 13.

Đáp án: **D**

Giải thích: Tận dụng chiến tranh để buôn bán vũ khí không phải là biện pháp của Chính phủ Nhật Bản nhằm thúc đẩy sự phát triển khoa học - kĩ thuật.

Câu 14.

Đáp án: **B**

Giải thích: Một trong những nhân tố đóng vai trò quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế của cả Mĩ lẫn Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là vai trò lãnh đạo, quản lí của Nhà nước.

Câu 15.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nhận định Nhật Bản là một cường quốc hạt nhân là không đúng.

Câu 16:

Đáp án: **A**

Giải thích: Định hướng phát triển của khoa học - kĩ thuật của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là tập trung vào lĩnh vực sản xuất, ứng dụng dân dụng.

Câu 17.

Đáp án: **B**

Giải thích: Từ những năm 70 của thế kỉ XX, với sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế, Nhật Bản trở thành một trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

Câu 18.

Đáp án: **A**

Giải thích: Từ năm 1960 đến năm 1973 được coi là giai đoạn phát triển “thần kì” của kinh tế Nhật Bản với tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm những năm 60 là 10,8%. Nhật Bản trở thành một trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

Câu 19.

Đáp án: **D**

Giải thích: Nhật Bản là một quốc đảo, do đó ngành đánh bắt hải sản rất phát triển, vì vậy nhận định nghề đánh bắt cá ở Nhật Bản không phát triển là không đúng.

Câu 20.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nguyên nhân cơ bản nhất đưa nền kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kỳ” trong những năm 60 – 70 của thế kỷ XX là biết áp dụng khoa học - kỹ thuật để tăng năng suất, cải tiến kỹ thuật và hạ giá thành hàng hóa.

Câu 21.

Đáp án: **A**

Giải thích: Điểm tương đồng về nguyên nhân phát triển kinh tế Mỹ và Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là áp dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật vào trong sản xuất.

Câu 22.

Đáp án: **B**

Giải thích: Ngày 8 - 9 - 1951, Nhật Bản kí kết với Mỹ “Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật”, chấp nhận đứng dưới “chiếc ô” bảo hộ hạt nhân của Mỹ, để cho Mỹ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ.

Câu 23.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nhật Bản là một nước có lãnh thổ không lớn, nghèo tài nguyên, phải nhập khẩu nguyên liệu bên ngoài để phát triển sản xuất. Vì vậy phương án lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú không phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 24.

Đáp án: **D**

Giải thích: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội Mỹ vào Nhật Bản chiếm đóng theo chế độ quân quản. Do đó nước này không bị các nước Đồng minh xâm xé lãnh thổ.

Câu 25.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nhật Bản là nước bại trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai nên bị mất hết thuộc địa và bị quân Đồng minh chiếm đóng sau chiến tranh, còn các nước tư bản Đồng minh chống phát xít ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai với tư thế người thắng trận.

Câu 26:

Đáp án: **B**

Giải thích: Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, với tiềm lực kinh tế - tài chính ngày càng lớn mạnh, Nhật Bản bắt đầu đưa ra chính sách đối ngoại mới, mở đầu là học thuyết Phucuda (1977), sau đó là học thuyết Kaiphu (1991), với nội dung chính là chú trọng tăng cường mối quan hệ hợp tác với Đông Nam Á và tổ chức ASEAN trên mọi lĩnh vực

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 8: Nhật Bản (phần 1) (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.